

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39/2008/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 7 năm 2008

NGHỊ QUYẾT**Về việc ban hành Phí thẩm định báo cáo kết quả thăm dò đánh giá
trữ lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 8 năm 2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2005/TT-BTNMT ngày 24/6/2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27/7/2004 của Chính phủ quy định việc cấp giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 59/2006/QĐ-BTC ngày 25/10/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định, lệ phí cấp giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 1832/TTr-UBND ngày 30/6/2008 về việc ban hành phí thẩm định báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1.** Ban hành Phí thẩm định báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất (đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:**1. Đối tượng nộp phí:** Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm định báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất.**2. Đơn vị thu phí:** Sở Tài nguyên và Môi trường.**3. Mức thu phí:**

a) Trường hợp thẩm định báo cáo lần đầu :

- Đối với báo cáo kết quả thi công giếng thăm dò có lưu lượng nước dưới $200\text{m}^3/\text{ngày đêm}$: 150.000 đồng/1 báo cáo;

- Đối với báo cáo kết quả thăm dò có lưu lượng nước từ $200\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ đến dưới $500\text{m}^3/\text{ngày đêm}$: 500.000 đồng/1 báo cáo;

- Đối với báo cáo kết quả thăm dò có lưu lượng nước từ $500\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ đến dưới $1.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$: 1.200.000 đồng/1 báo cáo;

- Đối với báo cáo kết quả thăm dò có lưu lượng nước từ $1.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ đến dưới $3.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$: 2.000.000 đồng/1 báo cáo;

- Đối với báo cáo kết quả thăm dò có lưu lượng nước từ $3.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ trở lên thực hiện theo Quyết định số 59/2006/QĐ-BTC ngày 25/10/2006 của Bộ Tài chính.

b) Trường hợp thăm định gia hạn, bổ sung được áp dụng bằng 50% mức thu theo quy định trên.

4. Quản lý và sử dụng phí:

a) Cơ quan thu phí được để lại 50% tổng số tiền phí thu được để chi phí cho việc thăm định báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất theo quy định hiện hành của Nhà nước, số tiền phí còn lại (50%) nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Số tiền phí được để lại trong năm, sau khi quyết toán đúng chế độ, nếu sử dụng không hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định.

b) Cơ quan thu phí phải thực hiện việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất theo đúng quy định tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước về phí, lệ phí.

Điều 2. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 11/7/2008./.

CHỦ TỊCH

Phạm Minh Toán